|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 08/2022/QĐ-UBND | *Bến Tre, ngày 28 tháng 3 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Ủy ban nhân dân**

**tỉnh Bến Tre quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình**

**dân dụng và công nghiệp tỉnh Bến Tre**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bến Tre tại Tờ trình số 342/TTr-BQLXD ngày 18 tháng 3 năm 2022 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 500/TTr-SNV ngày 21 tháng 3 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bến Tre**

1. Bổ sung điểm c khoản 1 Điều 4 Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bến Tre

“c. Số lượng cấp phó của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật hiện hành”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bến Tre

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Làm chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật và dự án đầu tư xây dựng các công trình có công năng phục vụ hỗn hợp sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách do người quyết định đầu tư giao; là đơn vị mua sắm tập trung của tỉnh;”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Thực hiện các chức năng khác khi được cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Ban Quản lý dự án giao và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án theo quy định pháp luật hiện hành.”

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

“6. Nhận ủy thác quản lý dự án, tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình và thực hiện các hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng khác đối với tất cả các loại công trình (gồm: dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng các công trình có công năng phục vụ hỗn hợp và các loại công trình khác) khi được yêu cầu và có đủ năng lực để thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao.”

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bến Tre có trách nhiệm sắp xếp, bố trí nhân sự để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bến Tre, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 4 năm 2022./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Trần Ngọc Tam** |